

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực Tổ chức phi chính phủ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ/UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 780/QĐ-QĐ ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 948/TTr-SNV ngày 15 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 15 thủ tục hành chính mới ban hành, 09 thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực Tổ chức phi chính phủ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ/UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo)¹.

Điều 2. Giao Sở Nội vụ xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành

¹ Tra cứu toàn bộ nội dung của TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>.

chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đề xây dựng quy trình điện tử trước ngày 26/11/2024.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/11/2024.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ
LĨNH VỰC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ/
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TỈNH THANH HÓA**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVCQG)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
1	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội (1.012927.H56)	Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp theo quy định	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).	Không	Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.
2	Thủ tục thành lập hội (1.012929.H56)	Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp pháp	- Qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (toàn trình) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn		
3	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội (1.012942.H56)	45 ngày làm việc (đối với đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường); 15 ngày làm việc (đối với đại hội thành lập) kể từ	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). - Qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến		

		ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp	(toàn trình) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn		
4	Thủ tục thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội (1.012943.H56)	Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp pháp	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (toàn trình) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</p>	Không	Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.
5	Thủ tục chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội (1.012945.H56)	Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp pháp			
6	Thủ tục hội tự giải thể (1.012946.H56)	Trong thời hạn 45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
7	Thủ tục cho phép hội đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện (1.012947.H56)	Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp pháp			
8	Thủ tục cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn (1.012948.H56)	30 ngày làm việc kể từ ngày UBND cấp tỉnh (Sở Nội vụ) nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp			
B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN					

1	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội (1.012939.H56)	Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp theo quy định	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện</p> <p>- Qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (toàn trình) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</p>	Không	Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.
2	Thủ tục thành lập hội (1.012940.H56)	Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp pháp			
3	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội (1.012949.H56)	45 ngày làm việc (đối với đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường); 15 ngày làm việc (đối với đại hội thành lập) kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp huyện nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp.			
4	Thủ tục thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội (1.012941.H56)	Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp pháp			
5	Thủ tục chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội (1.012950.H56)	Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp pháp			

6	Thủ tục hội tự giải thể (1.012951.H56)	45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện. - Qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (toàn trình) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn	Không	Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.
7	Thủ tục cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn (1.012952.H56)	30 ngày làm việc kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp huyện (Phòng Nội vụ) nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp.			

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

Bãi bỏ 09 TTHC lĩnh vực Tổ chức phi chính phủ đã được công bố tại Quyết định số 2966/QĐ-UBND ngày 06/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Tổ chức hành chính, Đơn vị sự nghiệp công lập và Tổ chức phi chính phủ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa.

Stt	Mã hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	1.003503.000.00.00.H56	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội cấp tỉnh	Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.
2	1.003858.000.00.00.H56	Thủ tục cho phép hội đặt văn phòng đại diện	
3	1.003900.000.00.00.H56	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	
4	1.003918.000.00.00.H56	Thủ tục hội tự giải thể	
5	1.003960.000.00.00.H56	Thủ tục phê duyệt điều lệ hội	

6	2.001688.000.00.00.H56	Thủ tục chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.
7	2.001678.000.00.00.H56	Thủ tục đổi tên hội	
8	2.001481.000.00.00.H56	Thủ tục thành lập hội cấp tỉnh	
9	1.003841.000.00.00.H56	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội cấp huyện.	